

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 52/2021/HSST.

Ngày: 03 - 6 - 2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thuật và ông Vừ Bả Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Sông A T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N P, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Sông A L (Đã chết) và bà Hạng Thị I, sinh năm: 1936; bị cáo có vợ là: Hạng Thị D, sinh năm: 1988 và có 05 con (Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Sơn La, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại bản Nong Phụ, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Sông A T (Sinh năm: 1988, trú tại: Bản N P, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của đối tượng gồm:

- 01 gói ni lon màu trắng, bên trong có chứa nhựa thực vật màu nâu đen (Nghỉ là thuốc phiện);

- 01 bộ bàn đèn tự chế dùng để sử dụng ma túy.

Ngày 24/02/2021, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là nhựa thực vật màu nâu đen thu giữ của Sòng A T, có khối lượng là 2,11 gam (Hai phẩy mười một gam). Sử dụng toàn bộ 2,11 gam ký hiệu T làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 508 ngày 26/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Thuốc phiện; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,11 gam, loại Thuốc phiện.

- Hoàn lại đối tượng giám định: Chất nhựa thực vật màu nâu đen thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 1,12 gam.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Sòng A T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/02/2021, Sòng A T một mình đi bộ từ nhà tại bản N P, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đến khu vực biên giới để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực biên giới Việt - Lào thì T gặp và mua được của 01 người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch một lượng nhựa thuốc phiện được gói bằng mảnh ni lon màu trắng với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì T cất vào trong túi áo phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Về đến nhà thì T lấy ra một ít sử dụng bằng bộ bàn đèn tự chế, sau đó để gói nhựa thuốc phiện còn lại cạnh bộ bàn đèn để sử dụng dần. Đến ngày 23/02/2021 khi Sòng A T lấy gói thuốc phiện ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn phát hiện bắt quả tang cùng số vật chứng là gói thuốc phiện và bộ bàn đèn tự chế như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT - VKS ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Sòng A T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Sòng A T, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Sòng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 1,12 gam nhựa thuốc phiện (Số còn lại không sử dụng đến trong quá trình giám định), 01 mảnh ni lon màu trắng và 01 bộ bàn đèn tự chế dùng để sử dụng ma túy.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 23/02/2021 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 2,11 gam nhựa thuốc phiện, với mục đích sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 23/02/2021, bị cáo Sòng A T (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép 2,11 gam nhựa thuốc phiện với mục đích sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cơ nghiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Sòng A T đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao coca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Thuốc phiện) nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe, tài sản của bị cáo; sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy đang có chiều hướng ngày càng phức tạp trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị áp dụng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, nên được xem xét, áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào biên bản xác minh xác định bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 1,12 gam nhựa thuốc phiện (Số còn lại không sử dụng đến trong quá trình giám định) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và là vật nhà nước cấm lưu hành. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 mảnh ni lon màu trắng và bộ bàn đèn tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực biên giới Việt - Lào (Bản Nong Phụ, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp) ngày 23/02/2021. Quá trình

điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể của đối tượng. Nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Sòng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Sòng A T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 23/02/2021 (Ngày bắt giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Tiếp tục tạm giam bị cáo Sòng A T trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng vụ: Sòng A T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/02/2021 tại khu vực bản Nong Phụ, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; bên trong có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong cũ*".

- 01 (Một) phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, PHONG BÌ NIÊM PHONG. Vật chứng vụ: Sòng A T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/02/2021 tại xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 07 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2021. Tại: Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất nhựa thực vật màu nâu đen thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 1,12 gam + 01 mảnh giấy ni lon cũ". (Theo kết luận giám định số: 508 ngày 26/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La chất nhựa

màu nâu đen thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 1,12 gam là ma túy; loại thuốc phiện);

- 01 (Một) bộ bàn đèn tự chế (Dùng để sử dụng ma túy).

3. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt